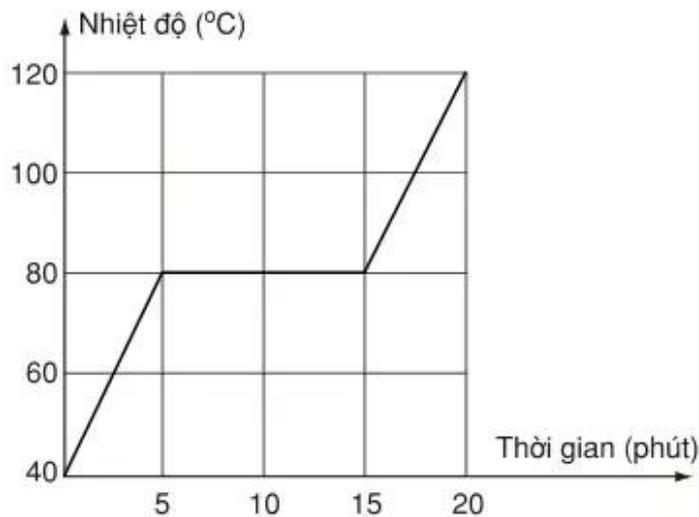


## BÀI KIỂM TRA CHƯƠNG II

### PHƯƠNG ÁN 1

- Hiện tượng nào sau đây sẽ xảy ra khi đun nóng một lượng chất lỏng ?
  - Khối lượng và trọng lượng của chất lỏng tăng.
  - Khối lượng và trọng lượng của chất lỏng giảm.
  - Khối lượng riêng và trọng lượng riêng của chất lỏng tăng.
  - Khối lượng riêng và trọng lượng riêng của chất lỏng giảm.
- Nhiệt kế nào sau đây có thể dùng để đo nhiệt độ của hơi nước đang sôi ?
  - Nhiệt kế rượu.
  - Nhiệt kế y tế.
  - Nhiệt kế thủy ngân.
  - Cả ba nhiệt kế trên đều không dùng được.
- Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào *không xảy ra* sự nóng chảy ?

- A. Bỏ cục nước đá vào một cốc nước.  
 B. Đúc chuông đồng.  
 C. Đốt ngọn nến.  
 D. Đốt ngọn đèn dầu.
4. Hãy chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống của các câu sau đây :
- a) Chất rắn nở vì nhiệt... chất khí. Chất lỏng nở vì nhiệt... chất ...
- b) Trong nhiệt giai Xen-xi-út, nhiệt độ của ..... là  $0^{\circ}\text{C}$ , của ..... là  $100^{\circ}\text{C}$ .
- c) Băng phiến nóng chảy ở..... Nhiệt độ này gọi là ..... băng phiến. Trong khi ..... nhiệt độ của băng phiến không đổi.
5. Tại sao khi rót nước nóng ra khỏi phích nước rồi đậy nút lại ngay thì nút có thể bị bật ra ? Làm thế nào để tránh hiện tượng này ?
6. Hình II.1 vẽ đường biểu diễn sự thay đổi nhiệt độ của băng phiến đựng trong một ống nghiệm được đun nóng liên tục.



Hình II.1

- a) Mô tả hiện tượng xảy ra trong ống nghiệm trong các khoảng thời gian :
- Từ phút 0 đến phút thứ 5.

- Từ phút thứ 5 đến phút thứ 15.
- Từ phút thứ 15 đến phút thứ 20.

b) Trong khoảng thời gian từ phút thứ 5 đến phút thứ 15 băng phiến trong ống nghiệm tồn tại ở thể nào ?

### Đáp án

1. D.
2. C.
3. D.
4. a) ít hơn ; nhiều hơn ; rắn (hoặc ít hơn, khí).  
b) nước đá đang tan, hơi nước đang sôi.  
c)  $80^{\circ}\text{C}$  ; nhiệt độ nóng chảy ; nóng chảy.
5. Khi rót nước nóng ra khỏi phích, có một lượng không khí ở ngoài tràn vào phích. Nếu đập nút ngay thì lượng khí này sẽ bị nước trong phích làm cho nóng lên, nở ra và có thể làm bật nút phích.  
Để tránh hiện tượng này, không nên đập nút ngay mà chờ cho lượng khí tràn vào phích nóng lên, nở ra và thoát ra ngoài một phần mới đóng nút lại.
6. a) Từ phút 0 đến phút thứ 5 : Băng phiến rắn nóng lên.  
Từ phút 5 đến phút thứ 15 : Băng phiến rắn nóng chảy.  
Từ phút thứ 15 đến phút thứ 20 : Băng phiến lỏng nóng lên.  
b) Thể rắn và thể lỏng.

### Biểu điểm

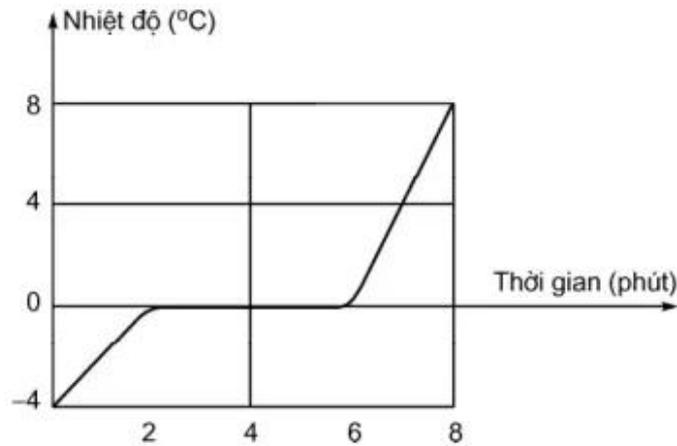
- |                 |                    |                    |
|-----------------|--------------------|--------------------|
| Câu 1 : 1 điểm. | Câu 4 : a) 1 điểm. | Câu 5 : 2 điểm.    |
| Câu 2 : 1 điểm. | b) 1 điểm.         | Câu 6 : a) 1 điểm. |
| Câu 3 : 1 điểm. | c) 1 điểm.         | b) 1 điểm.         |

## PHƯƠNG ÁN 2

1. Hiện tượng nào sau đây sẽ xảy ra khi đun nóng một lượng chất lỏng ?

- A. Khối lượng của chất lỏng tăng.
  - B. Khối lượng của chất lỏng giảm.
  - C. Khối lượng riêng của chất lỏng tăng.
  - D. Khối lượng riêng của chất lỏng giảm.
2. Vì sao không thể dùng nhiệt kế rượu để đo nhiệt độ của hơi nước đang sôi ?
- A. Vì rượu đông đặc ở nhiệt độ thấp hơn nhiệt độ của hơi nước đang sôi.
  - B. Vì rượu đông đặc ở nhiệt độ cao hơn nhiệt độ của hơi nước đang sôi.
  - C. Vì rượu sôi ở nhiệt độ cao hơn nhiệt độ của nước đang sôi.
  - D. Vì rượu sôi ở nhiệt độ thấp hơn nhiệt độ của hơi nước đang sôi.
3. Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào *không phải* là đặc điểm của sự bay hơi ?
- A. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào.
  - B. Xảy ra trên mặt thoáng của chất lỏng.
  - C. Chỉ xảy ra ở một nhiệt độ xác định đối với từng chất lỏng.
  - D. Xảy ra đối với mọi chất lỏng.
4. Hãy chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống của các câu sau đây :
- a) Chất rắn nở vì nhiệt ..... chất lỏng. Chất khí nở vì nhiệt ..... chất .....
  - b) Nhiệt độ  $0^{\circ}\text{C}$  trong nhiệt giai ..... tương ứng với nhiệt độ ..... trong nhiệt giai Farenhai.
  - c) Nước sôi ở ..... Nhiệt độ này gọi là ..... Trong khi sôi, nhiệt độ của nước .....
5. Trong thí nghiệm về sự nở của chất lỏng, khi nhúng bình đựng chất lỏng vào nước nóng, thoát tiên người ta thấy mực chất lỏng trong ống tụt xuống một ít, sau đó mới dâng lên cao hơn mức ban đầu. Giải thích tại sao ?
6. Hình II.2 vẽ đường biểu diễn sự thay đổi nhiệt độ theo thời gian của nước đá đựng trong một cốc thủy tinh được đun nóng liên tục.
- a) Mô tả hiện tượng xảy ra trong cốc trong các khoảng thời gian :
    - Từ phút 0 đến phút thứ 2.

- Từ phút thứ 2 đến phút thứ 6.
- Từ phút thứ 6 đến phút thứ 8.



Hình II.2

- b) Trong khoảng thời gian từ phút thứ 2 đến phút thứ 6, nước trong cốc tồn tại ở thể nào ?

**Đáp án**

1. D.
2. D.
3. C.
4. a) ít hơn, nhiều hơn ; lỏng (hoặc rắn).  
b) Xen-xi-út ;  $32^{\circ}\text{F}$ .  
c)  $100^{\circ}\text{C}$  ; nhiệt độ sôi ; không đổi.
5. Bình thuỷ tinh tiếp xúc với nước nóng trước, nở ra làm cho chất lỏng trong ống tụt xuống. Sau đó nước cũng nóng lên và nở ra, mực nước trong ống lại dâng lên, và vì nước nở nhiều hơn thuỷ tinh nên mực nước trong ống dâng cao hơn mực nước ban đầu.
6. a) Từ phút 0 đến phút thứ 2 : nước đá nóng lên.  
Từ phút thứ 2 đến phút thứ 6 : nước đá nóng chảy thành nước.  
Từ phút thứ 6 đến phút thứ 8 : nước nóng lên.  
b) Thể rắn và thể lỏng.

**Biểu điểm**

Câu 1 : 1 điểm.

Câu 2 : 1 điểm.

Câu 3 : 1 điểm.

Câu 4 : a) 1 điểm.

b) 1 điểm.

c) 1 điểm.

Câu 5 : 2 điểm.

Câu 6 : a) 1 điểm.

b) 1 điểm.